TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 484/2019/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 08 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂNQUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Điều của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 533/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2019, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Nguyễn Mạnh A**, sinh năm 1988

Địa chỉ: số 2A/7 đường M , Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà **Đỗ Minh B** , sinh năm 1995

Địa chỉ: Căn hộ 7.15 tầng 8, Lô M chung cư C, đường D, Phường K , quận L , Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễ n Mạnh A và bà Đỗ Minh B tự nguyện kết hôn vào năm 2017 và được UBND Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 125/2017, ngày 05/10/2017

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xảy ra tranh cãi. Do không giải quyết được mâu thuẫn nên ông bà đã sống ly thân.

Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đã bàn bạc, thống nhất thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B không có con chung;

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông A và bà B là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và những người yêu cầu đã cùng thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc hôn nhân và gia đình về quan hệ vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2017, ngày 05/10/2017 UBND Phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B hết hệu lực kể từ ngày 08/04/2019.

- Về con chung : Ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B không có con chung

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Mạnh A và bà Đỗ Minh B không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ ông A , bà B mỗi người chịu một nửa, nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông A , bà B đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0020565 ngày 21/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận P. Sau khi cấn trừ ông A và bà B đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. P;
- Chi cục THA Q. P;
- UBND P.N, Q. P;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Nguyệt